

Số: 16/2021/QĐST-HNGĐ

V, ngày 08 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST-VDS ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1982;

Địa chỉ cư trú: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Phạm Thị Hải V, sinh năm 1986;

Địa chỉ cư trú: Thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình S và chị Phạm Thị Hải V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 18 tháng 9 năm 2012. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống trong mọi lĩnh vực, không tìm được tiếng nói chung, thiếu sự quan tâm, chăm sóc nhau. Hai bên cũng đã cố gắng khắc phục để cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng trở nên trầm trọng. Anh chị sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh S và chị V đều xác định tình cảm vợ

chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Đình S và chị Phạm Thị Hải V có 01 con chung là Nguyễn Khánh N, sinh ngày 28 tháng 8 năm 2013. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Đình S trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Khánh N. Anh Nguyễn Đình S không yêu cầu chị Phạm Thị Hải V cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Phạm Thị Hải V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Đình S và chị Phạm Thị Hải V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Đình S và chị Phạm Thị Hải V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh S và chị V là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình S và chị Phạm Thị Hải V thuận tình ly hôn.

1.2. Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Đình S và chị Phạm Thị Hải V thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho anh Nguyễn Đình S trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Khánh N, sinh ngày 28 tháng 8 năm 2013. Anh Nguyễn Đình S không yêu cầu chị Phạm Thị Hải V cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Phạm Thị Hải V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

1.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình S và chị Phạm Thị Hải V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình S và chị Phạm Thị Hải V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai số 0000758 và Biên lai số 0000759 ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình
(GCNKH số 35, quyển số 01, ngày 18/9/2012);
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)